

Họ tên : Số báo danh :

Mã đề 703

Phần I: Trắc nghiệm

Học sinh chọn câu trả lời đúng nhất và tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm:

Câu 1: Trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, “cạnh tranh” dùng để gọi tắt cho cụm từ nào sau đây?

- A. Cạnh tranh văn hóa. B. Cạnh tranh chính trị .
C. Cạnh tranh kinh tế. D. Cạnh tranh giáo dục.

Câu 2: Nhà nước có trách nhiệm điều tiết cạnh tranh bằng cách thông qua hình thức cơ bản nào dưới đây?

- A. Giáo dục pháp luật, có chính sách kinh tế - xã hội phù hợp.
B. Giáo dục tư tưởng, cho các chủ thể tham gia sản xuất, kinh doanh.
C. Nâng cao mức thuế thu nhập.
D. Phổ biến pháp luật cho mọi người.

Câu 3: Nội dung nào dưới đây **không đúng** trong vận dụng quy luật giá trị?

- A. Đổi mới kỹ thuật và công nghệ, hợp lý hóa sản xuất.
B. Giảm chi phí sản xuất và nâng cao chất lượng hàng hóa.
C. Giảm chất lượng hàng hóa, hạ giá thành sản phẩm.
D. Điều chỉnh, chuyển đổi cơ cấu sản xuất.

Câu 4: Trong nền kinh tế hàng hoá khái niệm cầu được dùng để gọi tắt cho cụm từ nào sau đây?

- A. Nhu cầu của người tiêu dùng. B. Nhu cầu của mọi người.
C. Nhu cầu tiêu dùng hàng hoá. D. Nhu cầu có khả năng thanh toán.

Câu 5: Mục đích cuối cùng của cạnh tranh trong sản xuất và lưu thông hàng hóa là

- A. giành lợi nhuận về mình nhiều hơn người khác.
B. trở thành người chi phối thị trường.
C. bán được nhiều hàng hóa.
D. sản xuất được nhiều hàng hóa.

Câu 6: Quá trình ứng dụng và trang bị những thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến, hiện đại vào quá trình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và quản lý kinh tế xã hội được gọi là

- A. cơ khí hóa. B. hiện đại hóa. C. tự động hóa. D. công nghiệp hóa.

Câu 7: Theo nội dung của quan hệ cung – cầu , giá cả thị trường thường thấp hơn giá trị hàng hóa trong sản xuất khi

- A. cung bằng cầu. B. cung lớn hơn cầu.
C. cung nhỏ hơn cầu. D. cung tỉ lệ thuận với cầu.

Câu 8: Trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, bản chất mối quan hệ cung - cầu phản ánh mối quan hệ tác động qua lại giữa

- A. người sản xuất và người đầu tư. B. người sản xuất với người tiêu dùng.
C. người bán và người bán. D. người mua và người mua.

Câu 9: Việc làm nào dưới đây thể hiện trách nhiệm của công dân đối với việc thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần?

- A. Thường xuyên học tập nâng cao trình độ học vấn.
B. Chủ động tìm kiếm việc làm phù hợp trong các thành phần kinh tế.
C. Tiếp thu và ứng dụng những thành tựu KH-KT và công nghệ vào các lĩnh vực của đời sống.
D. Tích cực tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Câu 10: Quá trình chuyển đổi căn bản, toàn diện các hoạt động sản xuất từ sử dụng sức lao động thủ công là chính sang sử dụng một cách phổ biến sức lao động dựa trên sự phát triển của công nghiệp cơ khí là nội dung của khái niệm nào sau đây ?

- A. Tự động hóa.
- B. Công nghiệp hóa.
- C. Hiện đại hóa.
- D. Cơ khí hóa.

Câu 11: . Trong nền kinh tế hàng hóa, khi trên thị trường có hiện tượng giá cả tăng thì sẽ tác động đến cung và cầu như thế nào?

- A. Cung giảm, cầu tăng.
- B. Cung và cầu tăng.
- C. Cung và cầu giảm.
- D. Cung tăng, cầu giảm.

Câu 12: Trong nền kinh tế hàng hóa, đối với người sản xuất một trong những mục đích của cạnh tranh là nhằm

- A. đầu cơ tích trữ gây rối loạn thị trường.
- B. triệt tiêu mọi lợi nhuận kinh doanh.
- C. đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công.
- D. giành ưu thế về khoa học và công nghệ.

Câu 13: . Người sản xuất, kinh doanh cố giành lấy các điều kiện thuận lợi, tránh được những rủi ro, bất lợi trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, dịch vụ là một trong những

- A. nguyên nhân dẫn đến cạnh tranh.
- B. nguyên nhân của sự ra đời hàng hóa.
- C. tính chất của cạnh tranh.
- D. nguyên nhân của sự giàu nghèo.

Câu 14: Theo nội dung quy của luật giá trị, sản xuất và lưu thông hàng hóa phải dựa trên cơ sở

- A. thời gian lao động cá biệt.
- B. nhu cầu con người.
- C. giá trị hàng hóa.
- D. thời gian lao động xã hội cần thiết.

Câu 15: . Trong quá trình sản xuất, người sản xuất kinh doanh không ngừng cải tiến kỹ thuật, nâng cao tay nghề người lao động để giá trị cá biệt của mình thấp hơn giá trị xã hội là đã vận dụng tốt tác động nào của quy luật giá trị?

- A. Thúc đẩy thời gian lao động cá biệt tăng.
- B. Phân phối các yếu tố tư liệu lao động.
- C. Điều tiết sản xuất và lưu thông hàng hóa.
- D. Kích thích lực lượng sản xuất phát triển.

Phần II: TỰ LUẬN:

Câu 1 (1,25 điểm) Cầu là gì? Cho ví dụ minh họa.

Câu 2 (1,5 điểm): Để sản xuất ra một cái áo cùng chất lượng và mẫu mã, thời gian lao động của chị H là 1 giờ/1 cái, chị K là 2 giờ/1 cái, chị N là 3 giờ /1 cái. Trên thị trường, xã hội thừa nhận mua và bán với thời gian lao động cần thiết là 2 giờ/1 cái.

Hỏi:

Người thực hiện tốt yêu cầu của quy luật giá trị là ai và việc đó mang lại điều gì cho họ? Vì sao?

Câu 3 (2,25 điểm):

a. Hãy nêu các chức năng của tiền tệ.

b. Tình huống: Hai bạn L và K đến siêu thị để mua hàng, tại đây các bạn đã dùng 60.000 đồng để mua 2 suất cơm, 20.000 đồng để mua nước uống. Dạo quanh siêu thị các bạn thấy tất cả các mặt hàng đều được niêm yết giá công khai. Việc các bạn dùng tiền để mua hàng và siêu thị in giá công khai như vậy là biểu hiện những chức năng nào của tiền tệ?

----- HẾT -----